

Bản án số 143/2019/HNGĐ- ST
Ngày 28/11/2019
V/v: *Thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ;
2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:
Ông Thân Mạnh Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 391/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc: *Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2019/QĐXX- ST ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Ngô Văn H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 15, phố Đ, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ngô Văn H trình bày: Năm 2017, anh kết hôn với chị Nguyễn Thị P. Năm 2018, anh và chị P ly hôn. Tại bản án số 45/2018/HNGĐ- ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã giải quyết cho anh và chị P ly hôn, về con chung giao cho chị P nuôi con là Nguyễn Hữu E, sinh năm 2017. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị P đã viết giấy giao con và tự nguyện giao con cho anh nuôi. Ngoài ra, chị P còn giao lại cho anh giấy khai sinh, sổ tiêm chủng của cháu E. Anh đã nuôi cháu E từ ngày 29/7/2018 đến nay. Trong thời gian anh nuôi cháu E, chị P có đến thăm con một đến hai lần vào năm 2019. Thời gian trước đó, chị P không thăm nom, hỏi thăm về tình hình sức khỏe của con. Mọi sinh hoạt và chi phí nuôi cháu E do một mình anh lo. Hiện anh đang công tác tại Công an tỉnh Bắc Giang, thu nhập

9.800.000đ/tháng. Anh đang ở cùng bố mẹ anh, một tháng anh chỉ phải trực một ngày, một năm được nghỉ 16 ngày phép. Anh chăm sóc cháu E từ lúc cháu chưa cai sữa, cuộc sống của cháu đang ổn định, phát triển bình thường, mọi người trong gia đình anh đều yêu thương cháu. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giao cháu E trực tiếp cho anh nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị P trình bày: Năm 2017, chị kết hôn với anh Ngô Văn H. Quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên chị và anh H đã ly hôn. Tại bản án số 45/2018/HNGĐ- ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã giải quyết cho chị và anh H ly hôn, về con chung giao cho chị nuôi con là Nguyễn Hữu E, sinh năm 2017. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh H thường xuyên đến nhà chị gây sự, dùng những lời lẽ xúc phạm gây ảnh hưởng đến tâm lý và sức khỏe của chị. Khoảng tháng 8/2018, anh H có đến nhà chị đón cháu E về chơi, sau đó chị đến nhà anh H đón cháu về, anh H cùng gia đình không đồng ý nên cháu E ở với anh H từ đó đến nay. Trong thời gian, cháu E ở với anh H, chị có mua quần áo, sữa cho cháu, mẹ đẻ chị có đón cháu E về chơi, bản thân chị trực tiếp xuống đón cháu E 03 đến 04 lần. Trước khi xuống đón con, chị đều gọi điện trước cho anh H và gia đình anh H, nhưng chị gọi điện rất nhiều lần gia đình anh H mới nghe điện thoại. Mỗi lần đón và thăm nom con, anh H và gia đình anh H đều gây khó khăn cho chị. Do anh H không tự nguyện giao con cho chị nuôi nên chị đã làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành bản án của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam nhưng đến nay chưa được giải quyết. Hiện chị đang làm việc tại chi nhánh Viettel post ở Khu ông nghiệp Đình Trám, Việt Yên, thu nhập trung bình 8.000.000đ/tháng. Chị đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu E. Vì vậy, anh H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, chị không đồng ý.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa; đương sự chấp hành đúng nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tại bản án số 45/2018/HNGĐ- ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã giải quyết cho chị P và anh H ly hôn. Về con chung giao cho chị P nuôi con là Nguyễn Hữu E, sinh ngày 04/9/2017. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét. Sau khi bản án có hiệu lực, cháu E vẫn do anh H nuôi dưỡng. Do anh H không tự nguyện giao cháu E cho chị P nuôi dưỡng, chị P đã làm đơn gửi Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam yêu cầu được thi hành án. Ngày 26/6/2019, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam đã ra Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 501/QĐ-CCTHADS yêu cầu anh H trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định phải giao con cho

chị P nuôi dưỡng. Nhưng từ đó đến nay, anh H vẫn chưa giao cháu E cho chị P nuôi.

[2] Xét anh Ngô Văn H và chị Nguyễn Thị P đều đủ điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay cháu Nguyễn Hữu E chưa đủ 36 tháng tuổi, rất cần sự quan tâm, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người mẹ nên giao cháu E cho chị P nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị P không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn H.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Anh Ngô Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn H về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2. Về án phí: Anh Ngô Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004163 ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân